TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 11 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Xuân và bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tư Duy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà: Bà Bùi Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/7/1978 tại Yên Định - Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn Th, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T1 và bà Vũ Thị Ổ; có vợ là Trần Thị Ng và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Các bị hại:

- Bị hại thứ nhất: Anh Bùi Tuấn Th, sinh năm 1983; ĐKNKTT: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình (Chết ngày 21/6/2018).

Những người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Tuấn Thành gồm:

Ông Bùi Thủy Đ1, sinh năm 1954 (Là bố của anh Th); nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình.

Bà Bùi Thị Th2, sinh năm 1959 (Là mẹ của anh Th); nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình.

Chị Bùi Thị H, sinh năm 1981 (Là vợ của anh Th); nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình.

- Bị hại thứ hai: Cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 27/6/2005; ĐKNKTT: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình (Chết ngày 16/6/2018).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Minh Đ là: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1981 (Là mẹ của cháu Đ); nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình.

- Bị hại thứ ba: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình.

Ông Bùi Thủy Đ1, bà Bùi Thị Th2 và chị Bùi Thị H đã ủy quyền cho: Anh Bùi Văn Th3, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 15/11/2018. Anh Bùi Văn Th3 và chị Bùi Thị H có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Tạ Hoàng B, sinh năm 1966; nơi cư trú: Khu phố C, phường B1, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có lý do.

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn PHL; địa chỉ: Khu công nghiệp TBG, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện: Ông Võ Quốc H - Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/6/2018, Nguyễn Trọng T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx đi từ thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa lên chở hàng tại thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến Km 98+400 Quốc lộ 6A thuộc địa phận xã Quy Hậu, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình (Đây là đoạn đường vòng cua liên tục và lên dốc theo hướng Sơn La - Hà Nội), Tiến quan sát thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx do anh Bùi Tuấn Th, trú tại xóm N, xã T, huyện C, tỉnh Hoà Bình điều khiển đi phía trước cùng chiều, chở phía sau là cháu Bùi Minh Đ và chị Bùi Thị H, là con trai và vợ của anh Th. T bấm còi và điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx. Do đoạn đường cua về bên phải, khuất tầm nhìn, không thể quan sát phía sau qua gương chiếu hậu bên phải nên T đã để cho rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx chèn ép vào phần đường của xe mô tô do anh Th điều khiển đang di chuyển phía trong, sát mép đường bên phải, dẫn đến khung sắt bảo vệ phía bên phải của rơ moóc va quệt vào chân trái của anh Th, làm anh Th loạng choạng tay lái đi một đoạn 1,85 mét về phía trước hướng vào mép đường phải và trượt ngã về bên phải đi một đoạn 3,50 mét. Sau khi đổ ngã, ba giàn lốp phía sau bên phải (Số 4, 5, 6) của xe ô tô va quệt vào đuôi xe mô tô và cháu Đ, làm cháu Đ tử bị vong tại chỗ, để lại trên ba giàn lốp sau bên phải của xe ô tô nhiều vết trượt sạch bụi đất và bám dính tổ chức mô cơ của cháu Đ. Sau tai nạn, anh Th và chị H bị thương nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 21/6/2018 anh Th đã tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 16/6/2018; Biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường thực nghiệm điều tra ngày 03/8/2018 tiến hành khám nghiệm theo hướng Sơn La - Hà Nội xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường dốc cong cua liên tục, mặt đường trải nhựa rộng 8,50 mét, mặt đường phẳng nhẵn, tại tim đường có 02 vạch kẻ đường màu vàng, trong đó có 01 vạch kẻ liền mạch ở phần đường bên trái (Hướng Sơn La - Hà Nội) và 01 một vạch kẻ đường màu vàng dạng đứt đoạn, hai vạch kẻ đường song song với nhau và cách nhau 15cm; lề đường phải (Hướng Sơn La - Hà Nội) rộng 0,4 mét, bên ngoài lề đường phải là một hàng khối bê tông có hình chữ nhật, mỗi khối rộng 0,31 mét, cao 0,28 mét, dài 01 mét, mỗi khối cách nhau 0,5 mét và một mương thoát nước bằng bê tông rộng 1,20 mét. Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx với xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx xác định là điểm va chạm giữa khung sắt bảo vệ phía bên phải rơ móc biển kiểm soát 36R - 006.xx với chân trái của Bùi Tuấn Th, ký hiệu là điểm (A) trên sơ đồ hiện trường thực nghiệm. Điểm (A) cách mép đường bên phải hướng Sơn La - Hà Nội là 0,62 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 100/GĐPY-CAT-PC54 ngày 21/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với Bùi Minh Đ kết luận: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 102/GĐPY-CAT-PC54 ngày 27/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với Bùi Tuấn Th kết luận: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định thương tích số: 153/TgT ngày 02/8/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hoà Bình đối với Bùi Thị H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 75% (Bảy mươi năm phần trăm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 14/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 28H1 - 278.xx thời điểm bị tai nạn ngày 16/6/2018 bị thiệt hại là 1.000.000 (Một triệu) đồng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSTL ngày 15/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Nguyễn Trọng T về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì về nội dung cáo trạng, không kêu oan. Bị cáo xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Ý kiến của người đại diện bị hại, bị hại và đương sự tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:

- Ý kiến của anh Bùi Văn Th3 là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của các bị hại Bùi Tuấn Th, Bùi Minh Đ và Bùi Thị H: Về sự việc bị cáo Nguyễn Trọng T đã gây ra tai nạn giao thông ngày 16/6/2018 làm cho cháu Bùi Minh Đ, anh Bùi Tuấn Th bị tử vong và chị Bùi Thị H bị tổn thương cơ

thể do thương tích gây nên là 75%. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại được 430.000.000 (Bốn trăm ba mươi triệu) đồng, bao gồm tiền viện phí, chi phí mai táng, chi phí sửa chữa xe mô tô và tiền tổn thất tinh thần. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nữa.

- *Ý kiến của bị hại là chị Bùi Thị H:* Chị H công nhận nội dung vụ việc tai nạn giao thông ngày 16/6/2018 do bị cáo Nguyễn Trọng T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx (Hướng Sơn La - Hà Nội) khi vượt xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx do chồng của chị là anh Bùi Tuấn Th điều khiển đi phía trước cùng chiều, chở phía sau là con Bùi Minh Đ và chị, đã gây ra tai nạn giao thông cho gia đình của chị đúng như nội dung trong cáo trạng của Viện Kiểm sát. Hậu quả làm cho chồng và con của chị đã tử vong, còn chị bị tổn thương cơ thể là 75%. Về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự của bị cáo, chị Hanh nhất trí như ý kiến của anh Bùi Văn Th3 là người đại diện theo ủy quyền của chị đã đề nghị.

- *Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Tạ Hoàng B vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai của ông B và các tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra thể hiện:* Ông Tạ Hoàng B là chủ xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx. Ngày 01/3/2018, ông Bính đã cho Công ty TNHH PHL thuê chiếc xe ô tô này và Công ty TNHH PHL được quyền cho người khác thuê lại xe. Về việc xe ô tô gây tai nạn giao thông và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc tạm giữ xe ô tô, ông B đề nghị trả lại xe ô tô cho Công ty TNHH PHL để Công ty tiếp tục thực hiện quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng thuê xe đã ký kết với ông.

- *Ý kiến của ông Võ Quốc H - Giám đốc Công ty TNHH PHL là người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH PHL có thuê của ông Tạ Hoàng B chiếc xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx. Theo hợp đồng thuê xe ô tô đã ký kết với ông B thì Công ty được quyền cho thuê lại chiếc xe ô tô này và Công ty đã cho anh Nguyễn Trọng T thuê lại xe theo hợp đồng ký kết ngày 30/4/2018. Việc anh Nguyễn Trọng T lái xe gây tai nạn giao thông ngày 16/6/2018 và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc tạm giữ xe ô tô và các giấy tờ có liên quan. Công ty đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan cho Công ty như ông Tạ Hoàng B là chủ phương tiện đã đề nghị.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Trả lại xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx và các giấy tờ liên quan cho Công ty TNHH PHL.

+ Trả lại cho bị cáo giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Trọng T.

+ Tịch thu để tiêu hủy: Một mẫu giám định Bùi Minh Đ; một mẫu tạp chất thu trên giàn lốp sau của rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx; một mẫu tạp chất màu đỏ thu trên hiện trường; một mẫu tóc của Bùi Thị H; một mẫu máu của Bùi Tuấn Th.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx của gia đình chị H và các giấy tờ liên quan đã được cơ quan điều tra trả lại cho gia đình chị H, nên không xét đến.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại được tổng số tiền là 430.000.000 (Bốn trăm ba mươi triệu) đồng. Tại phiên tòa, người đại diện của các bị hại Bùi Tuấn Th, Bùi Minh Đ, Bùi Thị H và bản thân chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì, nên không xét đến.

Các ý kiến tranh luận: Đối với bị cáo xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn. Đối với người đại diện của bị hại Bùi Tuấn Th, Bùi Minh Đ, Bùi Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Về mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Trọng T: Bị cáo xin lỗi gia đình của các bị hại do bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông ngày 16/6/2018. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập bảo đảm tính hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm:

Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 16/6/2018; Biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường và bản ảnh thực nghiệm điều tra ngày 03/8/2018; Các bản lịch sử hành trình của xe đầu kéo biển kiểm soát 36C - 114.xx ngày 16/6/2018 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cung cấp; Kết luận giám định pháp y số: 100/GĐPY-CAT-PC54 ngày 21/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với Bùi Minh Đ; Kết luận giám định pháp y số: 102/GĐPY-CAT-PC54 ngày 27/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với Bùi Tuấn Th; Kết luận giám định thương tích số: 153/TgT ngày 02/8/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hoà Bình đối với Bùi Thị H; Kết luận giám định số: 3377/C54(TT3) ngày 31/7/2018 của Viện Khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát kết luận các mẫu tạp chất (Ký hiệu M2 và M3) là máu, tổ chức cơ thể người của Bùi Minh Đ; Kết luận định giá tài sản số 28/KL-ĐGTS ngày 14/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc đối với xe mô tô biển kiểm soát 28H1-278.xx; Lời khai của bị cáo, của bị hại Bùi Thị H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa.

Xét thấy, trong quá trình điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trọng T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã gây ra tai nạn giao thông đường bộ như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại Bùi Thị H. Được chứng minh bằng các vật chứng thu được, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên toà.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Nguyễn Trọng T là người có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định. Vào khoảng 14 giờ ngày 16/6/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx đến Km 98+400 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xã Quy Hậu, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, hướng Sơn La - Hà Nội, bị cáo đã không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ khi vượt xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx do anh Bùi Tuấn Th điều khiển đi phía trước cùng chiều, chở phía sau là con Bùi Minh Đ và vợ là Bùi Thị H, vì đây là đoạn đường lên dốc, vòng cua liên tục và có tầm nhìn hạn chế. Làm cho ba giàn lốp phía sau bên phải (Số 4, 5, 6) của rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx đã lấn vào phần đường của xe mô tô cùng chiều, gây ra va chạm với xe mô tô do anh Bùi Tuấn Th điều khiển là vi phạm quy định tại điểm c khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Tại điểm c khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ quy định không được vượt xe khi "*Đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế*".

Xét bị cáo Nguyễn Trọng T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng làm cho anh Bùi Tuấn Th và cháu Bùi Minh Đ bị chết do chấn thương sọ não; chị Bùi Thị H bị thương nặng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây

nên là 75% sức khỏe và xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx bị hư hỏng, thiệt hại là 1.000.000 (Một triệu) đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ mà bị cáo Nguyễn Trọng T đã thực hiện ngày 16/6/2018 có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm hại đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 02 người chết, tổn thương cho 01 người là 75% sức khỏe, thiệt hại về tài sản là 1.000.000 (Một triệu) đồng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình của bị hại; bị cáo đầu thú. Mặt khác, về phía bị hại Bùi Tuấn Th khi tham gia giao thông cũng có một phần lỗi, vì bản thân anh Th khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm mà đội mũ bảo hộ lao động và không đội mũ bảo hiểm cho cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 27/6/2005. Theo quy định của pháp luật, việc chở người ngồi trên xe phải đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, trừ trường hợp chở người bệnh đi cấp cứu, trẻ em dưới 06 tuổi, áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật. Hơn nữa, người đại diện của các bị hại Bùi Tuấn Th, Bùi Minh Đ, Bùi Thị H và bản thân chị H cũng đều xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - Đó là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình của bị hại được tổng số tiền là 430.000.000 (Bốn trăm ba mươi triệu) đồng. Bao gồm: Tiền viện phí điều trị cho anh Th và chị H; chi phí mai táng cho cháu Đ, anh Th; chi phí sửa chữa xe mô tô và tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, người đại diện của các bị hại Bùi Tuấn Th, Bùi Minh Đ, Bùi Thị H và bản thân chị Hanh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nữa, nên không xét đến.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một mẫu giám định Bùi Minh Đ (Mẫu 1); một mẫu tạp chất thu trên giàn lốp sau của rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx (Mẫu 2); một mẫu tạp

chất màu đỏ thu trên hiện trường (Mẫu 3); một mẫu tóc của Bùi Thị H (Mẫu 5); một mẫu máu của Bùi Tuấn Th. Xét những mẫu này không có giá trị sử dụng, nên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với một xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx; một giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ biển đăng ký số 36C - 114.xx; một giấy chứng nhận kiểm định xe rơ moóc biển đăng ký số 36R - 006.xx; một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển đăng ký số 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx. Xét tài sản trên thuộc sở hữu của ông Tạ Hoàng B. Ông B đã có ý kiến đề nghị trả lại xe ô tô cho Công ty TNHH PHL để Công ty tiếp tục thực hiện quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng thuê xe đã ký kết với ông B, nên trả lại cho Công ty TNHH PHL xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx cùng với các giấy tờ có liên quan.

Đối với một chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Trọng T và một giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Trọng T. Xét các giấy tờ này cần được trả lại cho bị cáo.

Đối với một xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 278.xx; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0186xx; một giấy phép lái xe mô tô mang tên Bùi Tuấn Th; 01 một giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số 02149xx. Các tài sản và giấy tờ trên đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại cho gia đình của bị hại là đúng quy định của pháp luật, nên không xét đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: Một mẫu giám định Bùi Minh Đ (Mẫu 1); một mẫu tạp chất thu trên giàn lốp sau của rơ moóc biển đăng ký số 36R - 006.xx (Mẫu 2); một mẫu tạp chất màu đỏ thu trên hiện trường (Mẫu 3); một mẫu tóc của Bùi Thị H (Mẫu 5); một mẫu máu của Bùi Tuấn Th.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng T do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/01/2011; một giấy

phép lái xe ô tô hạng FC số 350105000925, mang tên Nguyễn Trọng T do Sở giao thông thông vận tải Hà Nam cấp ngày 30/8/2013.

- Trả lại cho Công ty TNHH PHL một xe ô tô biển kiểm soát 36C - 114.xx kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 36R - 006.xx; một giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ biển đăng ký số 36C - 114.xx; một giấy chứng nhận kiểm định xe rơ moóc biển đăng ký số 36R - 006.xx; một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển đăng ký số 36C - 114.xx kéo theo rơ móc biển kiểm soát 36 R - 006.xx.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2019).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, những người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh